

Số: /KH-UBND

Thanh Hà, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển CNTT tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0;

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022.

UBND huyện Thanh Hà ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2022, như sau:

II. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, trong năm 2021, huyện Thanh Hà đã ban hành các văn bản tạo môi trường pháp lý cho ứng dụng và phát triển CNTT như:

- Kế hoạch số 1173/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2021.

- Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo CNTT huyện Thanh Hà.

- Quyết định số 2682 ngày 18/5/2021 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Thanh Hà.

- Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 01/9/2021 thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Thanh Hà.

2. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng CNTT trong các cơ quan nhà nước của huyện từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện, cụ thể:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn có kết nối mạng số liệu chuyên dùng, có bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, hệ thống camera giám sát an ninh, phòng họp trực tuyến, màn hình tra cứu phục vụ người dân, đầu đọc mã vạch tra cứu hồ sơ thủ tục hành chính.

- Các cơ quan được trang bị các thiết bị CNTT phục vụ công việc như: Máy tính, máy in; một số cơ quan có máy photocopy, scan; UBND xã, thị trấn cơ bản đã trang bị đủ máy vi tính, máy in cho các bộ phận chuyên môn, đáp ứng nhu cầu về phương tiện kỹ thuật phục vụ công việc chuyên môn; 100% các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND cấp xã đã sử dụng các thiết bị lưu trữ, thiết bị mạng và bảo mật, hệ thống phân phối điện năng, phần mềm phòng chống virus,... xây dựng đường truyền Internet cáp quang, mạng nội bộ (LAN) kết nối các phòng ban, đơn vị; hệ thống thiết bị CNTT được kết nối duy trì hội nghị truyền hình trực tuyến giữa Chính Phủ, tỉnh, huyện đến các xã, thị trấn hoạt động hiệu quả.

- Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan quản lý nhà nước từng bước được quan tâm.

3. Hạ tầng về nhân lực CNTT

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện và cấp xã cơ bản được bồi dưỡng CNTT cơ bản; được đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng: Tổ chức đào tạo, tập huấn sử dụng, vận hành hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến cho các cán bộ, công chức của tất cả các phòng, ban của huyện và cấp xã bằng hình thức đào tạo tại từng cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng các hệ thống thông tin; tổ chức tập huấn, đào tạo sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo, cán bộ, công chức thuộc huyện và cấp xã trên địa bàn; tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

Ngoài ra, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

4. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

4.1. Trang/Cổng thông tin điện tử: Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn đã được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin. Cổng thông tin của huyện đã đáp ứng đầy đủ các thông tin về tổng quan: điều kiện tự nhiên, khí hậu, đất đai, dân số, diện tích; các đơn vị hành chính; tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của huyện để người dân và các tổ chức tra cứu theo dõi. Ngoài ra, Cổng thông tin điện tử của huyện đã thường xuyên đăng tải các thông tin, chỉ đạo điều hành, lịch công tác hàng tuần của lãnh đạo huyện; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; các báo cáo kinh tế-xã hội của huyện từng quý, năm; công khai dự toán ngân sách hàng năm,...

4.2. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đã được triển khai đồng bộ đến cấp xã, đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị trên địa bàn huyện và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Hiện nay, 100% các văn bản đi, đến (*Trừ văn bản mật*) được trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị của huyện đều được thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

4.3. Hệ thống Thư điện tử công vụ: Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan hành chính nhà nước. Năm 2021, cấp mới 08 tài khoản thư điện tử điện tử công vụ cho cán bộ, công chức huyện và 158 tài khoản thư điện tử điện tử công vụ cho cán bộ, công chức xã, thị trấn. Đến nay, đã có 369 tài khoản thư điện tử công vụ cho cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ huyện tới xã sử dụng thường xuyên.

4.4. Ứng dụng Chữ ký số: UBND huyện đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Cục cơ yếu Chính phủ cấp 238 chữ ký số cho các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Trong đó chứng thư số cho cơ quan, tổ chức là 36, lãnh đạo là 101, không phải lãnh đạo là 98, Sim PKI là 3. Các văn bản ứng dụng chữ ký số gồm: Tờ trình, Báo cáo, Kế hoạch, Quyết định, Công văn, Thông báo, Văn bản xin ý kiến, Góp ý đối với dự thảo văn bản, Giấy mời họp,... Tần suất trao đổi văn bản điện tử có chữ ký số chiếm 91,55% văn bản được phát hành.

4.5. Các phần mềm chuyên ngành:

Một số cơ quan, đơn vị đã tập trung đầu tư, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng chuyên ngành, cụ thể:

- Tài chính - Kế hoạch: phần mềm quản lý kế toán; Hệ thống quản lý ngân sách;
- Giáo dục và Đào tạo: Cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành giáo dục, Hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp;
- Y tế: Hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm quản lý bảo hiểm, phần mềm quản lý y tế cơ sở;
- Tài nguyên và Môi trường: Hệ thống thông tin đất đai, hệ thống quan trắc môi trường tự động;
- Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch; lý lịch tư pháp;

- Kinh tế và Hạ tầng: Phần mềm quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; hệ thống quản lý quy hoạch xây dựng;

- Lao động, Thương binh và Xã hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách;

- Ngành Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh;

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Hệ thống “Một cửa điện tử” đi vào hoạt động hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính phát huy hiệu quả, đã tạo thuận lợi cho người dân và lãnh đạo các phòng, ban trong việc kiểm tra, giám sát công chức thực thi công vụ, nâng cao tính công khai, minh bạch; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn được tăng lên.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

Triển khai các giải pháp về đảm bảo an toàn thông tin như: giải pháp chống vi rút và thư rác cho hệ thống thư điện tử công vụ; các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của huyện; ban hành các văn bản hướng dẫn gửi các cơ quan, đơn vị trong huyện để cảnh báo về các nguy cơ tấn công gây mất an toàn thông tin để đưa ra các biện pháp khắc phục; tổ chức diễn tập về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng để có kỹ năng sẵn sàng ứng phó sự cố cho các hệ thống thông tin...

7. Đánh giá chung

Việc ứng dụng CNTT và phát triển Chính phủ điện tử của huyện Thanh Hà thời gian qua đã nhận được sự quan tâm của UBND tỉnh; các Sở, Ban, Ngành của tỉnh trong việc đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, Ban, Ngành; Sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở, do vậy tình hình ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị đã có biến chuyển; các đơn vị đã tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước như sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

8. Những khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT còn một số khó khăn, vướng mắc như:

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của cấp trên, một số nội dung còn chưa cụ thể.

- Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Một số cơ quan, đơn vị còn chưa quan tâm, chậm triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT đối với những nhiệm vụ đã được UBND huyện phê duyệt.

- Vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin còn chưa được chú trọng, chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn an ninh thông tin.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích chưa nhiều.

- Chỉ số đánh giá về mức độ Chính quyền điện tử đối với UBND huyện và cấp xã còn thấp do các địa phương chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử tại địa phương.

III. MỤC TIÊU NĂM 2022

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Phân đầu đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước) được quản lý trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo đơn vị.

- 100% văn bản chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện và các trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các phòng, ban của huyện và các xã, thị trấn báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của huyện, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc: 80% cấp huyện.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- UBND huyện và UBND các xã, thị trấn có trang/cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Cổng/trang thông tin điện tử và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng CNTT

Đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị bố trí cán bộ theo dõi, vận hành hệ thống CNTT.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp; triển khai xây dựng Trung tâm giám sát an toàn an ninh mạng SOC.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử của huyện.

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị CNTT cho các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì Hệ thống Quản lý văn bản điều hành của huyện.
- Duy trì, phát triển các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn.
- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ của các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn.
- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ trực tuyến của huyện; Hệ thống Một cửa điện tử nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện.
- Xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của huyện.
- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức CNTT

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng CNTT tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.
- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

V. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực CNTT; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT.
- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống CNTT; các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ CNTT.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển CNTT. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp CNTT.
- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng CNTT; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống CNTT làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và nguồn vốn khác; Tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, CNTT để triển khai các ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị CNTT cho các phòng, ban thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn; đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng CNTT.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT trong các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng CNTT và cải cách hành chính của đơn vị mình.

4. Giải pháp tổ chức

- Kiện toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử từ huyện đến các xã, thị trấn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong triển khai ứng dụng CNTT.

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy chuyên trách CNTT trong hệ thống cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các nội dung trong việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nội vụ huyện

Có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính trong đó có liên quan đến lĩnh vực CNTT; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các xã, thị trấn.

Tham mưu, đề xuất việc đào tạo, nâng cao nghiệp vụ CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức huyện, xã.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

Tham mưu UBND huyện đảm bảo duy trì, phát triển cổng/trang thông tin điện tử của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Tham mưu cơ sở vật chất, trang thiết bị về CNTT và trực tiếp vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và các xã, thị trấn.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND huyện xây dựng nguồn kinh phí đảm bảo việc triển khai, thực hiện cho hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện.

5. Đài phát thanh huyện

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền các nội dung, chuyên đề, tin bài về ứng dụng CNTT trên Đài phát thanh huyện; Đài truyền thanh các xã, thị trấn.

6. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Căn cứ vào Kế hoạch của huyện, xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2022. UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Bá Định